

Số: /KH-UBND

Bắc Kạn, ngày tháng 5 năm 2024

KẾ HOẠCH
Kiểm tra công tác dân vận chính quyền và
thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2024

Căn cứ Kế hoạch về thực hiện công tác dân vận chính quyền và thực hiện Quy chế dân chủ (QCDC) ở cơ sở năm 2024, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành Kế hoạch kiểm tra công tác dân vận chính quyền và thực hiện QCDC ở cơ sở năm 2024 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Đánh giá hiệu quả công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp trong thực hiện công tác dân vận chính quyền và thực hiện QCDC ở cơ sở tại các cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Kiểm tra đánh giá đúng những kết quả đạt được, những hạn chế tồn tại của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tổ chức triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về công tác dân vận chính quyền và thực hiện QCDC ở cơ sở, làm cơ sở cho việc đề ra những nhiệm vụ, giải pháp nhằm tiếp tục thực hiện có hiệu quả công tác dân vận chính quyền và thực hiện QCDC ở cơ sở trong thời gian tiếp theo.

3. Việc kiểm tra phải tuân thủ đúng quy trình, đảm bảo khách quan, nghiêm túc, hiệu quả, tránh hình thức. Kịp thời phát hiện các nhân tố tích cực, điển hình để nhân rộng trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

II. NỘI DUNG, HÌNH THỨC KIỂM TRA

1. Nội dung kiểm tra

1.1. Đối với công tác dân vận chính quyền

- Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện các văn bản của cấp trên về công tác dân vận và các văn bản có liên quan; kết quả thực hiện phong trào “Dân vận khéo”. Kết quả xây dựng và nhân rộng các mô hình điển hình phong trào “Dân vận khéo” tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến nâng cao nhận thức tầm quan trọng của công tác dân vận; về vị trí, vai trò, trách nhiệm của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp và cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện công tác dân vận.

- Kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương; việc cụ thể hóa các chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước về công tác dân vận.

- Kết quả thực hiện chương trình cải cách hành chính, việc rà soát, sửa đổi, đơn giản hóa thủ tục hành chính; kết quả giải quyết thủ tục hành chính; cung cấp dịch vụ công trực tuyến, công khai, minh bạch tạo thuận lợi cho Nhân dân tiếp cận, giám sát hoạt động của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức, viên chức.

- Kết quả thực hiện tinh giản biên chế, kiện toàn tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của các cơ quan, đơn vị.

- Kết quả triển khai thực hiện quy định về đạo đức công vụ, phát huy vai trò gương mẫu của cán bộ, công chức, viên chức. Việc thực hiện quy định Đề án văn hóa công sở, đổi mới và thực hiện phong cách làm việc của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức; nâng cao đạo đức công vụ, tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, ý thức phục vụ Nhân dân gắn với kiểm tra công vụ, xử lý nghiêm những cán bộ, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, cửa quyền, gây phiền hà cho Nhân dân, xâm phạm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của Nhân dân.

- Công tác tiếp công dân, tiếp xúc đối thoại trực tiếp với người dân, doanh nghiệp; vai trò của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân; kết quả giải quyết đơn thư, khiếu nại, tố cáo, các vụ việc khiếu kiện đông người, phức tạp kéo dài.

- Công tác phối hợp, tạo điều kiện để Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội và Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị ban hành quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền.

- Kết quả công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết, thực hiện chế độ thông tin, báo cáo kết quả triển khai thực hiện công tác dân vận chính quyền.

- Việc xây dựng kế hoạch cải thiện và nâng cao kết quả tự đánh giá, chấm điểm dân vận chính quyền theo Quy định tiêu chí, phương pháp đánh giá công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 1878-QĐ/TU ngày 30/10/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

1.2. Đối với công tác thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở

- Việc tổ chức quán triệt triển khai thực hiện các văn bản, quy định về thực hiện QCDC ở cơ sở của Trung ương, Tỉnh ủy và UBND tỉnh; kết quả tổ chức triển khai thực hiện Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở năm 2022.

- Việc thực hiện trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương, của cán bộ, công chức, viên chức; việc tổ chức hội nghị cán bộ, công

chức, viên chức hằng năm của cơ quan, đơn vị; việc xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp của thủ trưởng đơn vị với các tổ chức đoàn thể cùng cấp.

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện QCDC ở cơ quan, đơn vị, địa phương; việc thực hiện công khai, dân chủ trong hoạt động của cơ quan, đơn vị; thực hiện công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng và thực hiện quy chế, quy định của cơ quan; kết quả tiếp nhận và giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động; việc thực hiện dân chủ trong quan hệ và giải quyết công việc với công dân, cơ quan, đơn vị, tổ chức có liên quan.

- Kết quả thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn; việc kiện toàn, củng cố ban chỉ đạo; sửa đổi, bổ sung quy chế hoạt động, phân công nhiệm vụ cho các thành viên.

- Việc thực hiện công khai những nội dung để Nhân dân biết, những nội dung Nhân dân bàn, tham gia ý kiến và quyết định... Trách nhiệm của UBND cấp xã, Chủ tịch UBND cấp xã trong tổ chức thực hiện những nội dung nêu trên; công tác tiếp dân và phối hợp giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của Nhân dân. Hoạt động của Ban Thanh tra Nhân dân, Ban Giám sát đầu tư cộng đồng; việc xây dựng, phê duyệt và thực hiện quy ước, hương ước ở thôn, bản.

- Việc tự kiểm tra, sơ kết, tổng kết, thực hiện chế độ báo cáo với Ban Chỉ đạo cùng cấp và cơ quan cấp trên.

2. Hình thức kiểm tra

Kiểm tra thông qua báo cáo và các hồ sơ, tài liệu có liên quan.

III. ĐỐI TƯỢNG, PHẠM VI VÀ THỜI GIAN KIỂM TRA

1. Đối tượng kiểm tra

- Đối với sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp thuộc UBND tỉnh, gồm: Sở Tư pháp; Sở Tài chính; Sở Thông tin và Truyền thông; Ban Quản lý Dự án đầu tư xây dựng công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh.

- Đối với UBND cấp huyện, gồm: UBND huyện Bạch Thông; UBND huyện Ba Bể.

- Đối với UBND cấp xã, gồm: UBND xã Quân Hà, huyện Bạch Thông; UBND xã Yên Cư, huyện Chợ Mới; UBND xã Nghiên Loan, huyện Pác Nặm; UBND xã Chu Hương, huyện Ba Bể; UBND phường Xuất Hóa, thành phố Bắc Kạn.

2. Phạm vi kiểm tra

Tính từ ngày 01/01/2024 đến thời điểm kiểm tra.

3. Thời gian kiểm tra

Từ ngày 01/10/2024.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương thuộc đối tượng kiểm tra

- Các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra triển khai Kế hoạch này đến các phòng, ban chuyên môn, các đơn vị trực thuộc và phối hợp thực hiện theo yêu cầu nội dung Kế hoạch này.

- Trên cơ sở nội dung và thời gian kiểm tra, các cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng báo cáo; cung cấp các văn bản, tài liệu hồ sơ có liên quan về công tác dân vận chính quyền và thực hiện QCDC ở cơ sở gửi về Sở Nội vụ chậm nhất trước thời điểm kiểm tra 15 ngày.

2. Trách nhiệm của Sở Nội vụ

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức kiểm tra theo nội dung nêu tại Kế hoạch; tổng hợp các hồ sơ tài liệu phục vụ công tác kiểm tra; thông báo thời gian kiểm tra cụ thể; hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương được kiểm tra xây dựng báo cáo kết quả thực hiện công tác dân vận chính quyền và thực hiện QCDC ở cơ sở và danh mục các văn bản, tài liệu hồ sơ cần thiết để kiểm chứng.

- Kết thúc kiểm tra tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Ban Chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở và phong trào “Dân vận khéo” tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch kiểm tra công tác dân vận chính quyền và thực hiện QCDC cơ sở năm 2024 của UBND tỉnh, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương tổ chức triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Ban Dân vận Tỉnh ủy;
- Sở Nội vụ;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng kiểm tra tại Mục III Kế hoạch;
- LĐVP;
- Lưu: VT, NCPC (Lưu).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Phạm Duy Hưng